DC DEVELOPING MARKETS STRATEGIES PLC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 125/2015-BCGD

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH
ĐẾN Số: 35726
Ngày: 20/10/15
Chuyển: NY, GS, M
Lưu hồ sơ số:

*Ngày/ Date: 20/10/2015*

# BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CỔ ĐÔNG NỘI BỘ

# REPORT ON TRADING RESULT OF RELATED ORGANIZATION TO INSIDE SHAREHOLDER

**Kính gửi:** - **Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước (State Securities Commission)**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HoChiMinh Stock Exchange)**
- **Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam (Viet Nam Dairy Products Joint Stock Company)**

1. Tên tổ chức thực hiện giao dịch (*Name of trading investor*): **DC Developing Markets Strategies Public Limited Company**

   Số chứng nhận ĐKKD (*Incorporation certificate number*):

   cấp ngày (*dated on*) tại (*issued by*)

   Quốc tịch (*Nationality*):

   Địa chỉ liên hệ (*Contact address*):

   Điện thoại liên hệ (*Tel*):

   Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết, đăng ký giao dịch (*Current position of listed organization*): **Tổ chức có liên quan/ *Related organization***

2. Tên của người có liên quan tại tổ chức niêm yết, đăng ký giao dịch (*Name of related person in the listing organisation*): **Lê Anh Minh**

   Số CMND (*ID number*):

   Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết, đăng ký giao dịch (*Current title of related person in the listing organisation*): **Thành viên Hội đồng quản trị/ *Member of the Management Board***

   Quan hệ của tổ chức thực hiện giao dịch với người có liên quan (*Relationship between related person and the trading investor*): **gián tiếp kiểm soát/ *Indirect control***

   Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu người có liên quan đang nắm giữ (*Volume of shares, percentage of ownership that currently held by related person*): **0 cổ phiếu/ share**

3. Mã chứng khoán giao dịch (*Code of the securities*): **VNM**

4. Số tài khoản giao dịch (*No. of securities trading account*):

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch (*Volume and percentage of shares held by the trader before transaction*): **280.016 cổ phiếu/ shares (0,02%)**

6. Số lượng cổ phiếu đăng ký mua (*Volume of shares registered to buy*): **100.000 cổ phiếu/ *shares***

7. Số lượng cổ phiếu đã mua (*Volume of shares purchased*): **0 cổ phiếu/ *shares.***

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch (*Volume and percentage of shares held by the trader after transaction*): **280.016 cổ phiếu/ shares (0,02%)**. Không thực hiện mua tiếp trên thị trường do cơ cấu danh mục./ Do not make a purchase on the market due to portfolio structure.

9. Phương thức giao dịch (*Trading method*):

10. Thời gian thực hiện giao dịch (*Trading period*): **từ ngày/ *from date* 19/10/2015 đến ngày/ to date 20/10/2015**